

Đồng Nai, ngày 01 tháng 04 năm 2022

Số: 02/KH-GDPT 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông mới năm 2018

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/TT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thực hiện Thông báo số 1054/TB-SGDĐT ngày 25/3/2022 của Sở GD&ĐT tỉnh Đồng Nai về xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm học 2022 – 2023;

Trường THPT Lâm nghiệp Đồng Nai xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018 của đơn vị như sau:

I. Về cơ sở vật chất

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Số học sinh lớp 10 năm học 2022-2023 dự kiến xin chỉ tiêu của nhà trường	280	
2	Số lớp dự kiến	07	
3	Số phòng học	08	
4	Số phòng Tin học	01	
5	Số phòng thí nghiệm, thực hành	02	
6	Số phòng lab	0	
7	Sân tập bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ	01	

II. Đội ngũ giáo viên

STT	Môn	Số lượng	Ghi chú
1	Toán	2	
2	Ngữ Văn	2	
3	Giáo dục thể chất	1	
4	GDQP&AN	1	
5	Vật lý	2	
6	Hóa học	2	
7	Sinh học	2	
8	Lịch sử	1	
9	Địa lý	2	
10	GDKT&PL	1	
11	Tin học	2	
12	Tiếng Anh	2	
13	Công nghệ	1	
	Tổng	22	

III. Dự kiến các tổ hợp lựa chọn, chuyên đề học tập

STT	Tổ hợp 5 môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Ghi chú
1	TN1: Lý, Hóa, Sinh, GDKT&PL, Tin	Toán, Lý, Hóa	1
2	TN2: Lý, Hóa, Sinh, Địa, Tin	Toán, Lý, Hóa	1
3	TN3: Lý, Hóa, Tin, Sử, CN	Toán, Lý, Hóa	1
4	TN4: Lý, Hóa, Sinh, Sử, CN	Toán, Hóa, Sinh	1
5	XH1: Lý, Hóa, GDKT&PL, Địa, Tin	Toán, Văn, Anh	1
6	XH2: Sinh, Sử, Địa, GDKT&PL, CN	Toán, Văn, Anh	1
7	XH3: Sinh, Sử, Địa, GDKT&PL, CN	Văn, Sử, Địa	1

IV. Dự kiến cách thức tổ chức cho học sinh lựa chọn các tổ hợp chuyên đề học tập

Dự kiến các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề học tập dựa trên số giáo viên hiện có;

Tổ chức cho học sinh lựa chọn theo các tổ hợp dự kiến, điều chỉnh các tổ hợp cho phù hợp.

TL HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Kim Hậu